

Bản án số: 02/2023/HS-ST
Ngày 11 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIÊN HẢI, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Nghi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Hương

Ông Đặng Tùng Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Toàn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Nhã Phi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1982 tại CĐ, CT.

Nơi cư trú: Ấp TT, xã TH, huyện CĐ, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở hiện nay: Ấp TT, xã TH, huyện CĐ, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958; anh chị em ruột 07 người, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1995; có vợ tên Thái Kim T, sinh năm 1980 và 02 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2000.

Tiền án: Năm 2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm tù về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có tại khoản 1, 5 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999, theo bản án số 131/2013/HSST ngày 09/8/2013, chưa chấp hành xong về hình phạt bổ sung, án phí. Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm

giữ ngày 08/9/2022 đến ngày 14/9/2022 chuyển sang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Kiên Hải.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 50 phút, ngày 08/9/2022 nhận được tin báo quần chúng nhân dân phát hiện Nguyễn Thanh T có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở, qua xét nghiệm cho kết quả Tuân dương tính với ma túy. Nên lực lượng Công an xã ND phối hợp với Công an huyện Kiên Hải tiến hành khám xét phòng trọ số 02 nhà trọ BX thuộc tổ 12, ấp AP, xã ND, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang (nơi T đang ở) phát hiện bắt quả tang T có hành vi cất giấu ma túy tại phòng trọ của mình, lực lượng chức năng tiến hành thu giữ 06 (sáu) bịch (tép) ma túy loại Methamphetamine. (*Bút lục số: 30-31*).

Trong quá trình điều tra, đã xác minh được: Nguyễn Thanh T là đối tượng thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine. T bắt đầu sử dụng ma túy từ đầu năm 2016. Vào ngày 06/9/2022 do quen biết một người phụ nữ tên “N” ở GR, T đưa cho “N” 3.000.000đ (2.400.000đ tiền ma túy, 600.000đ cho N) để mua ma túy giùm T 01 bịch ma túy. Đến ngày 07/9/2022 T đem ma túy về phòng trọ số 02 thuộc nhà trọ BX thuộc xã ND, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang. Sau đó, T đem ma túy ra sử dụng và chia ma túy ra thành nhiều bịch nhỏ cất trong một cái túi bằng vải màu tím đen để khi nào đi ghe thì đem theo để sử dụng.

Đến ngày 08/9/2022 T có biểu hiện nghi vấn sử dụng ma túy nên lực lượng Công an mời T về trụ sở làm việc, qua xét nghiệm T dương tính với ma túy (*Bút lục số: 45; 46*), tiến hành kiểm tra bắt quả tang T đang cất giấu, tàng trữ 06 bịch ma túy loại Methamphetamine, cùng tang vật chứng có liên quan tại nhà phòng trọ mà T đang thuê số 02 Nhà trọ BX tổ 12, ấp AP, xã ND, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang. Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thanh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:**

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:

- 01 (một) bịch nylon có viên màu đỏ bên trong có 01 (một) bịch nylon màu trắng được hàn kín, chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn không đồng nhất. 05 (năm) bịch nylon màu trắng được hàn kín bên trong có chứa nhiều hạt

tinh thể màu trắng, dạng rắn không đồng nhất thu trong túi (cặp) xách màu tím đen để cặp vách tường trên giường ngủ. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ và niêm phong vật chứng nghi là chất ma túy trong 01 bì thư (phong bì) màu trắng có chữ ký của người bị thu giữ Nguyễn Thanh T, cán bộ thu giữ Lâm Thanh T và chữ ký của những người chứng kiến Huỳnh Văn H, Nguyễn Văn T, Đồng Thanh D và hình dấu mộc đỏ của Công an xã ND, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.
(Bút lục số 49)

- 03 (ba) cái hột quẹt, đã qua sử dụng;
- 12 (mười hai) ống hút bằng nhựa, đã qua sử dụng;
- 01 (một) nắp nhựa màu đỏ trên nắp có khui lỗ gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh;

- 01 túi xách bằng vải màu tím đen, có quai xách, đã qua sử dụng;

(Bút lục số 30-31).

* Tại Bản kết luận giám định số 868/KL-KTHS ngày 12/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

- Nhiều hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, không đồng nhất chứa trong 06 (sáu) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 2,5596 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định:

- Nhiều hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn còn lại sau giám định có khối lượng là 2,4991 gam đựng trong hai bịch nylon và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 868/2022.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS-KH ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên xử tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì (bì thư) được niêm phong có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh T và người chứng kiến niêm phong Nguyễn Trung K và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang cụ thể: Nhiều hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn còn lại sau giám định có khối lượng là 2,4991 gam đựng trong hai bịch nylon và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 868/2022.

- 03 (ba) cái hột quẹt, đã qua sử dụng;

- 12 (mười hai) ống hút bằng nhựa, đã qua sử dụng;

- 01 (một) nắp nhựa màu đỏ trên nắp có khui lỗ gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh;

- 01 túi xách bằng vải màu tím đen, có quai xách, đã qua sử dụng;

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh T thống nhất quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Thanh T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiên Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; tang vật thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ xác định: Bị cáo Nguyễn Thanh T là đối

tượng thường xuyên sử dụng chất ma túy, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân, T đã nhờ một người tên “N” mua ma túy ở GR với số tiền 2.400.000đ đem về phòng trọ số 02, thuộc nhà trọ BX tổ 12, ấp AP xã ND, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang cất giấu sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 50 phút ngày 08/9/2022 thì bị lực lượng Công an phát hiện và bắt quả tang thu giữ 06 bịch ma túy loại Methamphetamine với tổng khối lượng ma túy qua giám định là 2,5596 gam.

Như vậy, hành vi cất giấu ma túy để lần sau tiếp tục sử dụng của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép ma túy”. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải truy tố các bị cáo về các tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo T là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, biết được ma túy là chất nguy hiểm nhưng vẫn thực hiện, hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến sức khỏe, trật tự an toàn xã hội, tuy nhiên bị cáo cũng đã thể hiện sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Do đó, chỉ cần cách ly bị cáo một thời gian cũng đủ giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Năm 2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm tù về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có tại khoản 1 và khoản 5 Điều 250 BLHS năm 1999, theo bản án số 131/2013/HSPT ngày 9/8/2013, chưa chấp hành xong về phạt bổ sung, án phí.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T đã chấp hành xong hình phạt chính 01 năm tù nhưng chưa chấp hành hình phạt bổ sung, chưa đóng án phí nên chưa được xóa án tích theo quy định Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó bị cáo T được coi là “Tái phạm” được quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015 nên áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh T có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải,

bị cáo có trình độ học vấn thấp. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên xử tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì (bì thư) được niêm phong có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh T và người chứng kiến niêm phong Nguyễn Trung K và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang cụ thể: Nhiều hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn còn lại sau giám định có khối lượng là 2,4991 gam đựng trong hai bịch nylon và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 868/2022.

- 03 (ba) cái hột quẹt, đã qua sử dụng;
- 12 (mười hai) ống hút bằng nhựa, đã qua sử dụng;
- 01 (một) nắp nhựa màu đỏ trên nắp có khui lỗ gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh;
- 01 túi xách bằng vải màu tím đen, có quai xách, đã qua sử dụng.

Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Hải theo Quyết định chuyển vật chứng số 01/QĐ-VKS ngày 20/12/2022 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/12/2022 (BL 102, 104).

[6] Đối với người tên “N” (*không rõ nhân thân lai lịch*) ở GR mua ma túy cho Nguyễn Thanh T, hiện chưa xác định được. CQĐT Công an huyện Kiên Hải đang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, khi nào có đủ tài liệu chứng cứ sẽ đề xuất xử lý sau.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 02 (hai) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù được tính kể từ tạm giữ, tạm giam là ngày 08/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên xử tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì (bì thư) được niêm phong có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh T và người chứng kiến niêm phong Nguyễn Trung K và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang cụ thể: Nhiều hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn còn lại sau giám định có khối lượng là 2,4991 gam đựng trong hai bịch nylon và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 868/2022.

- 03 (ba) cái hột quẹt, đã qua sử dụng;
- 12 (mười hai) ống hút bằng nhựa, đã qua sử dụng;
- 01 (một) nắp nhựa màu đỏ trên nắp có khui lỗ gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh;
- 01 túi xách bằng vải màu tím đen, có quai xách, đã qua sử dụng.

Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Hải theo Quyết định chuyển vật chứng số 01/QĐ-VKS ngày 20/12/2022 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/12/2022 (BL 102, 104).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Các Điều 7a,7b Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang
- VKSND huyện Kiên Hải;
- Công an tỉnh Kiên Giang (PV27);
- VKSND tỉnh Kiên Giang.
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Cơ quan CSĐT, CA huyện Kiên Hải;
- Chi cục THADS huyện Kiên Hải;
- Bị cáo, Những người TGT;
- Lưu: HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Nghi

